

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG  
TỈNH THANH HÓA**  
Bản án số: 53/2020/HSST  
Ngày: 29/9/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị Lý

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Lệ Thanh

2. Ông Lê Sỹ Quyền

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hương - Thư ký, TAND H. Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2020/TLST-HS ngày 08/9/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thanh S - SN 1992**

Nơi ĐKKHTT và chỗ ở: Thôn T, xã V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Trung L - SN 1969; và bà: Dương Thị C - SN 1973; Chưa vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Anh Trần Đức K - SN 1993 (đã chết).

Địa chỉ: Thôn 7, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

*Người đại diện hợp pháp cho bị hại:*

1. Ông Trần Đức T - SN 1971 (bố bị hại) - Có mặt

2. Bà Lê Thị C - SN 1974 (mẹ bị hại) - Có mặt

3. Chị Trương Thị Kim H - SN 1995 (vợ bị hại) - Vắng mặt (chị H đã có giấy ủy quyền cho ông T, bà C).

Cùng địa chỉ: Thôn 7, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An,

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Bùi Việt H - SN 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 2, phường T, TP.H, tỉnh Hòa Bình.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h30 ngày 27/4/2020, Nguyễn Thanh S có giấy phép lái xe hạng FC,

điều khiển xe ô tô BKS 28C- 057.08 kéo Rơmoóc BKS 28R - 002.15 chở hàng từ khu công nghiệp phố nổi A, TP. Hưng Yên vào Đà Nẵng. Đến khoảng 22h15 cùng ngày thì chạy đến khu vực Km 331+150 QL1A thuộc địa phận thôn T, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, ở phần đường xe cơ giới giáp với giải phân cách cứng QL1A thuộc chiều đường Bắc - Nam. Khi đi gần đến phía Bắc điểm mở QL1A, lúc này phía trước chiều đi ở làn xe cơ giới giáp với làn đường xe thô sơ chiều Bắc - Nam có 01 xe ô tô đầu kéo (S không nhớ BKS) đi chậm và đang có tín hiệu xi nhan trái ở đoạn đường mở QL1A cách đầu xe ô tô của S khoảng 9-10m và 01 xe mô tô không đeo biển kiểm soát (xe của anh Trần Đức K mới mua đang làm thủ tục đăng ký nên chưa có biển kiểm soát) do anh Trần Đức K điều khiển đi phía sau xe ô tô đầu kéo. Khi đến gần đuôi xe ô tô đầu kéo đang có tín hiệu xi nhan trái thì anh K điều khiển xe mô tô vượt bên trái sang làn đường xe cơ giới giáp dải phân cách cứng. S xử lý phanh nhưng xe không dừng hẳn mà chạy tiến về phía trước chiều đi, làm mất trước khoảng giữa biển số trước, ốp nhựa dàn tản nhiệt phía trước đầu xe ô tô BKS 28C-057.08 kéo rơ moóc BKS 28R-002.15 đâm va với mặt sau ốp nhựa cụm đèn hậu, mặt sau dưới ốp nhựa đuôi xe mô tô do anh K điều khiển. Hậu quả xe mô tô và anh K ngã, anh K bị hàng lớp thứ hai bên phải đầu xe ô tô đè chết tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1310 ngày 08/5/2020 của phòng PC09 Công an tỉnh Thanh Hóa xác định: Anh Trần Đức K bị các vết xây xước da, bầm tụ máu tại vùng: Mặt, cổ, ngực, lưng, vai, tay trái; Gãy xương hàm dưới; Tụ máu tử máu tổ chức dưới da, cơ vùng cổ, ngực hai bên và mặt sau xương ức; Đứt hoàn toàn khí quản, động mạch cánh tay đầu, động mạch cảnh chung trái và động mạch dưới đòn trái; Gãy xương đòn phải; Gãy cung trước, cung bên, cung sau xương sườn hai bên theo chiều đường khác nhau tạo thành các mảnh sườn di động; Bầm tụ máu, dập, rách hai phổi. Kết luận nguyên nhân chết: Do đa chấn thương.

#### **Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường xảy ra tai nạn là phía bắc điểm mở thuộc chiều đường Bắc - Nam, khu vực Km 331+150 QL1A thuộc địa phận thôn T, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Đường rộng 9m50, mặt đường rải nhựa tương đối bằng phẳng, có vạch sơn ngắt quãng và vạch sơn kẻ liền phân chia hai làn xe cơ giới và làn xe thô sơ. Điểm mở QL1A rộng 34m có biển báo hiệu cấm đi ngược chiều. Phía Bắc điểm mở có vạch gờ giảm tốc độ, có biển báo hiệu chỉ dẫn các phương tiện được phép quay đầu xe.

Lấy mép đường nhựa phía Tây QL1A nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn. Lấy phía Nam hồi nhà bà Lê Thị T nằm phía Tây QL1A xác định điểm mốc.

Số 1: Là vết cà xước không liên tục dài 17m20, vết có chiều hướng Bắc-Nam, điểm xuất phát của vết đến điểm chuẩn là 7m30 và đến chân cọc biển báo cấm đi ngược chiều phía Bắc điểm mở là 3m60, cuối vết cà là vị trí xe mô tô không đeo BKS nằm cạnh má ngoài bánh trước bên trái đầu kéo BKS 28C - 057.08.

Số 2: Là xe mô tô của Trần Đức K không đeo biển kiểm soát nằm nghiêng phải cạnh má ngoài lớp trước bên trái đầu kéo BKS 28C - 057.08, đầu xe hướng Bắc, đuôi xe hướng Nam. Trục trước xe mô tô đến điểm chuẩn là 8m10, trục sau xe mô tô đến điểm chuẩn là 7m70.

Số 3: Là hệ thống vết tỳ trượt, kích thước (4m10x50)cm nằm phía dưới và bên

cạnh hàng lớp bên phải đầu kéo BKS 28C - 057.08. Điểm xuất phát vết tỳ trượt đến điểm chuẩn là 5m80, cuối vết tỳ trượt là 01 túi đựng đồ màu tối, đựng đồ tư trang cá nhân nằm cạnh đầu tử thi Trần Đức K và đến điểm chuẩn là 5m40.

Số 4: Là tử thi Trần Đức K nằm ngửa, mặt hơi chếch về phía Bắc, đầu nằm phía trước mặt lặn hàng lớp thứ hai bên phải đầu kéo BKS 28C - 057.08 và hướng về phía Tây đường QL1A đến điểm chuẩn là 5m45, Chân hướng Đông và cạnh má trong hàng lớp số 02 bên trái xe ô tô đầu kéo BKS 28C - 57.08.

Số 5: Là xe ô tô BKS 28C - 057.08 kéo rơ moóc BKS 28R - 002.15 đỗ trên phần đường xe cơ giới giáp dải phân cách cứng thuộc chiều đường Bắc - Nam, đầu xe hướng Nam, đuôi xe hướng Bắc. Đầu trục bánh trước bên phải (bánh số 1) xe ô tô BKS 28C - 057.08 đến điểm chuẩn là 5m40. Đầu trục bánh lốp sau cùng bên phải rơ moóc BKS 28R - 002.15 đến điểm chuẩn là 5m65.

#### **Kết quả khám nghiệm phương tiện:**

Dấu vết trên xe ô tô BKS 28C - 057.08 kéo rơ moóc 28R - 002.15, mặt trước khoảng giữa biển số trước, mặt trước ốp nhựa dàn tản nhiệt phía trước đầu xe có vết cà trượt làm sạch bụi đất, mòn nhựa, móp méo kim loại kích thước (9,5x10)cm, vết cách thành xe bên phải 115cm, vết có chiều từ dưới lên trên, từ trước về sau, chếch từ trái qua phải, vết cao cách mặt đất 80 - 90cm. Bề mặt vết bám dính các mảnh nhựa mê ka trong suốt.

Mặt và má trong lớp trong hàng lớp thứ hai bên phải, tính từ trên xuống dưới, tương ứng hàng chữ số HF313 có vết tỳ trượt làm sạch bụi đất trong diện (30x25) cm, bề mặt vết bám dính chất màu nâu đỏ dạng máu, vết có chiều từ ngoài vào tâm, ngược chiều chuyển động tiến trên nền vết in các vân sọc song song dạng vân vải.

Dấu vết trên xe mô tô không đeo BKS, có số khung RLCUE1340LY095822, số máy E3S1E-133482 (xe của Trần Đức K): Mặt sau ốp nhựa cụm đèn hậu, mặt sau dưới ốp nhựa đuôi xe có vết tỳ trượt, cà trượt làm mòn, nứt vỡ nhựa và mê ka kích thước (13x16 cm. vết có chiều từ sau về trước, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái. Bề mặt vết bám dính lớp màng màu đen (dạng nhựa), vết cao cách mặt đất (74-86)cm.

Mặt trước ngoài bên phải đầu xe; Mặt trước ngoài đầu mút tay nắm, tay phanh bên phải; Mặt ngoài phần trên cánh yếm bên phải; Mặt ngoài bàn đạp phanh và giá đỡ chân trước bên phải; Mặt ngoài ống bô; Mặt ngoài bên phải tay nâng có các vết cà làm mòn nhựa và kim loại, các vết có chiều từ trên xuống dưới, từ trước về sau. Bề mặt vết bám dính chất bột màu trắng đục dạng bột đá.

#### **Kết luận giám định cơ chế dấu vết xác định:**

Tại bản kết luận giám định số 1390 ngày 21/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện được xác định là mặt trước khoảng giữa biển số trước, mặt trước ốp nhựa dàn tản nhiệt phía trước đầu xe ô tô BKS 28C - 057.08 kéo rơ moóc BKS 28R - 002.15 với mặt sau ốp nhựa cụm đèn hậu, mặt sau dưới ốp nhựa đuôi xe mô tô không đeo biển kiểm soát.

- Tại thời điểm xảy ra va chạm hai phương tiện có hướng chuyển động cùng chiều, xe ô tô BKS 28C - 057.08 kéo rơ moóc BKS 28R - 002.15 ở phía sau và có vận tốc lớn hơn xe mô tô không đeo biển kiểm soát.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu hệ thống vết cà xước mặt

đường số (1) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường có liên quan đến vụ tai nạn giao thông, thuộc làn trong phần đường giành cho xe cơ giới theo hướng từ TP.Hà Nội đi Nghệ An.

- Dấu vết mặt sau vai phải, hõm nách phải, mạn sườn phải, vùng lưng phải nạn nhân K phù hợp do hàng lớp thứ hai bên phải xe ô tô BKS 28C - 057.08 kéo rơ moóc 28C - 002.15 tạo nên.

Kết quả định giá tài sản:

Ngày 02/7/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương có công văn yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Quảng Xương định giá thiệt hại, hư hỏng của xe mô tô không đeo biển kiểm soát của anh K (hiện đã đăng ký và có BKS 37L1 - 726.13) do vụ tai nạn gây nên.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 51 ngày 03/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Quảng Xương định giá thiệt hại hư hỏng của xe mô tô BKS 37L1-726.13 có giá trị là 1.000.000đ. Do giá trị thiệt hại tài sản dưới 100.000.000đ nên không xem xét xử lý hình sự đối với phần thiệt hại về tài sản.

Quá trình điều tra xác định nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn trên là do lỗi hỗn hợp: Trong đó lỗi chính là do Nguyễn Thanh S điều khiển xe ô tô BKS 28C-057.08 kéo rơ moóc BKS 28R - 002.15 tham gia giao thông đi đến đoạn đường mở QL1A (là nơi giao nhau giữa hai chiều đường, các phương tiện được phép quay đầu, có gờ giảm tốc độ, có chướng ngại vật phía trước (xe ô tô đi cùng chiều đang có tín hiệu xi nhan trái và xe mô tô do anh K điều khiển đang đi phía trước và đang chuyển làn. S không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên làm mất trước khoảng giữa biển số trước, mặt trước ốp nhựa dàn tản nhiệt phía trước đầu xe ô tô BKS 28C - 057.08 kéo rơ moóc BKS 28R - 002.15 đâm vào mặt sau ốp nhựa cụm đèn hậu, mặt sau dưới ốp nhựa đuôi xe mô tô không đeo biển kiểm soát do anh K điều khiển gây tai nạn. Hậu quả anh K chết tại chỗ. Hành vi của S đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, quy định cụ thể tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT/BGTVT ngày 19/8/2019 của Bộ giao thông vận tải. Đối với Trần Đức K có hành vi điều khiển xe mô tô khi chuyển làn không có tín hiệu báo trước, không đảm bảo an toàn, vi phạm điều 13 Luật giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho chính bản thân.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh S đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về phần dân sự: Ngày 01/7/2020 chủ xe và lái xe ô tô BKS 28C - 057.08 kéo rơ moóc 28R-002.15 đã thỏa thuận bồi thường dân sự một lần về chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, tiền sửa chữa chiếc xe mô tô BKS 37L1-726.13 và tiền nuôi hai con nhỏ cho gia đình nạn nhân K với số tiền là 320.000.000đ. Gia đình nạn nhân K đã nhận đủ tiền, không có yêu cầu, đề nghị gì thêm về phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo S.

Về tang vật: Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô BKS 28C - 057.08 kéo rơ moóc BKS 28R - 002.15 là của anh Bùi Việt H -SN 1975 ở tổ 2, phường T, TP.H, tỉnh Hòa Bình; Chiếc xe mô tô không biển kiểm soát là của bị hại Trần Đức K là phương tiện liên quan đến tai nạn của vụ án đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương tạm giữ để phục vụ công tác khám nghiệm phương tiện, thu thập dấu vết liên quan. Quá trình khám nghiệm phương tiện dấu vết rõ, xác định

không phải là tang vật của vụ án khác nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp và người đại diện hợp pháp là phù hợp.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKSQX ngày 01/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh S về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 BLHS. Đề nghị xử phạt: Nguyễn Thanh S từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về bồi thường dân sự: Bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận xong phần dân sự, không yêu cầu gì thêm về phần bồi thường đề nghị HĐXX miễn xét.

Bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến đại diện gia đình bị hại: Đề nghị HĐXX xem xét tạo điều kiện giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Thanh S.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền; trình tự, thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Bị cáo có giấy phép lái xe hạng FC điều khiển xe ô tô BKS 28C - 057.08 kéo rơ moóc BKS 28R - 002.15, khi đi đến khu vực Km 331+150 QL1A đoạn đường mở giao nhau giữa hai chiều đường, có gờ giảm tốc độ, có chướng ngại vật phía trước, nhưng bị cáo không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên mặt trước khoảng giữa biển số trước, mặt trước ốp nhựa giàn tản nhiệt phía trước đầu xe ô tô BKS 28C - 057.58 kéo rơ moóc BKS 28R - 002.15 đâm vào mặt sau ốp nhựa cụm đèn hậu, mặt sau dưới ốp nhựa đuôi xe mô tô không đeo biển kiểm soát do anh Trần Đức K điều khiển phía trước cùng chiều. Hậu quả anh Trần Đức K chết tại chỗ. Xe mô tô không đeo biển kiểm soát bị hư hỏng trị giá 1.000.000đ.

[3] Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Với các tài liệu và chứng cứ đã nêu trên, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của anh Trần Đức K, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an và an toàn giao thông đường bộ; vì vậy cần thiết phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông đường bộ, khi chuyển làn không có tín hiệu báo trước, không bảo đảm an toàn dẫn đến tai nạn giao thông và gây thiệt hại cho chính bản thân mình.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- *Tình tiết tăng nặng:*

Bị cáo Nguyễn Thanh S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Tình tiết giảm nhẹ:*

Bị cáo thành khẩn khai báo; đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 BLHS, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Mặt khác bị hại cũng có một phần lỗi nên HĐXX xét thấy, không cần thiết bắt bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà để bị cáo được cải tạo tại địa phương bằng hình thức cho hưởng án treo cũng đủ để giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[6] *Về bồi thường dân sự:* Bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận xong phần dân sự, không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xét.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Khoản 1, 2 và 5 Điều 65 BLHS.

***Tuyên bố:*** Bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

***Xử phạt:*** Nguyễn Thanh S 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/9/2020.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh S cho UBND xã V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- ***Bồi thường dân sự:*** Bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận xong phần dân sự, không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

- ***Án phí:*** Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điều 6; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 236/2016/UBTVQH14.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSNDH,Quảng Xương;
- CAH.Quảng Xương;
- Chi cục THADS H.Quảng Xương;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Mai Thị Lý**

